TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 13-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hòa

2. Ông Lê Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi – Cán bộ Tòa án nhân thành phố Phan Thiết

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Huỳnh Nhã Uyên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 488/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 588/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng11năm 2023, giữa các đương sự.

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn M, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/8/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Võ Thị L trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Đặng Văn M tự nguyện tìm hiểu yêu thương và đi đến kết hôn, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P năm 2003 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40 ngày 25/9/2003. Sau khi kết hôn

vợ chồng chung sống hạnh phúc, yêu thương nhau, cùng chăm lo cho cuộc sống gia đình. Thời gian gần đây, vợ chồng luôn bất hòa và phát sinh nhiều mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn được, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, đời sống hằng ngày nặng nề và không có hạnh phúc. Ông M thường xuyên nhậu nhẹt, chữi tôi mặc dù tôi đi làm cả ngày về nghỉ muốn nghỉ ngơi và không có mối quan hệ với người đàn ông nào khác. Ông M ghen tuông vô cớ và ham chơi, ham nhậu cùng bạn bè không lo chăm sóc cho gia đình, không phụ tôi vun vén hạnh phúc. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn giữa chúng tôi đã trầm trọng, không thể hàn gắn được nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Đặng Văn M .

- Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung tên Đặng Thị N, sinh năm 1998; Đặng Thị Thúy Q, sinh năm 2002; Đặng Trung T, sinh ngày 04/5/2005. Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chúng tôi không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Đặng Văn M trình bày tại phiên tòa: Lời trình bày của bà Võ Thị L là không đúng. Cụ thể:**

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Võ Thị L tự nguyện tìm hiểu yêu thương và đi đến kết hôn, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố P năm 2003. Khi về chung sống thì chúng tôi chung sống hạnh phúc với nhau, không có mâu thuẫn gì xảy ra trầm trọng. Khoảng 6 tháng nay thì chúng tôi cãi nhau và chị L thì bỏ về nhà mẹ ruột ở thôn T, xã T để ở. Tôi có gọi điện để nói chuyện với chị L nhưng chị L không chịu về nhà mà nói đang bệnh nên sẽ ở nhà mẹ ruột để chữa bệnh, khi nào khỏi thì sẽ về. Khoảng 1 tháng trước thì tôi có bị bệnh cần phải đi khám ở thành phố Hồ Chí Minh nên có gọi điện nhờ chị L đưa đi khám và chăm sóc tôi lúc bệnh thì chị L vẫn đồng ý và đưa tôi đi chữa bệnh. Chúng tôi vẫn thường xuyên gọi điện hỏi han nhau như bình thường nên khi tôi biết chị L làm đơn khởi kiện tôi tại Tòa án yêu cầu ly hôn với tôi thì tôi bất ngờ vì tôi thấy tình cảm chúng tôi vẫn còn, chúng tôi vẫn hỏi han nhau bình thường mặc dù không còn ở chung khoảng 6 tháng nay.

Nay bà L vẫn yêu cầu ly hôn và nhất quyết ly hôn thì tôi đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung tên Đặng Thị N, sinh năm 1998; Đặng Thị Thúy Q, sinh năm 2002; Đặng Trung T, sinh ngày 04/5/2005. Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận và đối đáp, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà L và ông M, về con cái đã trưởng thành không xét về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thẩm quyền giải quyết vụ án, bị đơn ông Đặng Văn M có nơi cư trú tại Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị L về việc "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

[2] Nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho thấy: quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị L và ông Đặng Văn M là hợp pháp vì ông bà chung sống có đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại UBND xã T, Thành phố P, tỉnh Bình Thuận, theo giấy chứng nhận kết hôn số 40/2003, ngày 25/9/2003. Trong quá trình chung sống giữa bà L và ông M phát sinh mâu thuẫn theo bà cho rằng do bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường hay xảy ra bất hòa nhau, không hòa hợp với nhau trong cuộc sống vợ chồng, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, ông bà sống ly thân nhau từ đầu năm 2023 đến nay.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị L và ông Đặng Văn M đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 40/2003, ngày 25/9/2003. Qua tự khai và phần trình bày của bà Võ Thị L tại phiên tòa HĐXX nhận thấy đời sống chung của vợ chồng bà L và ông M không được hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Tại phiên tòa hôm nay ông M đồng ý ly hôn nên hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà L và ông M.

[4] Về con chung: Bà Võ Thị L và ông Đặng Văn M có 03 con chung tên Đặng Thị N, sinh năm 1998; Đặng Thị Thúy Q, sinh năm 2002; Đặng Trung T,

sinh ngày 04/5/2005. Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Võ Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm vụ án: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L. Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là hợp lý nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Áp dụng:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, Điều 147, của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, 56, Điều 57, Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2/Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị L.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Võ Thị L và ông Đặng Văn M.

- Về con chung: Bà Võ Thị L và ông Đặng Văn M có 03 con chung tên Đặng Thị N, sinh năm 1998; Đặng Thị Thúy Q, sinh năm 2002; Đặng Trung T, sinh ngày 04/5/2005. Các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung**:**Không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về nợ chung**:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Võ Thị L phãi nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0018822 ngày 11/10/2023 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết thu. Bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bà Võ Thị L và ông Đặng Văn M là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/12/2023).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Chi cục THA dân sự TP.Phan Thiết;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Dũng